

Bản tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ - TÀI CHÍNH - KINH TẾ

- ☒ Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ
- ☐ Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG
- ☐ Tin KINH TẾ VIỆT NAM
- ☐ Tin KINH TẾ QUỐC TẾ





NỘI DUNG CHÍNH

Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

- Tổng quan thị trường
- Đồ thị một số chỉ báo phổ biến



Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

- Ngân hàng Nhà nước giảm mạnh giá bán USD
- Vì sao tiền ngoại trở lại nhiều thị trường ASEAN nhưng chưa vào Việt Nam?
- Việt Nam có thêm 1,4 triệu tài khoản chứng khoán từ đầu năm

Tin KINH TẾ VIỆT NAM

- Xuất siêu tăng vọt trong tháng 8 – Thời gian tới sẽ ra sao?
- Bức tranh kinh tế Hà Nội 8 tháng: IIP tăng 5,4%, kim ngạch xuất nhập khẩu đạt gần 40 tỷ USD

Tin KINH TẾ QUỐC TẾ

- Các nền kinh tế trên thế giới chưa thể chiến thắng lạm phát
- Kinh tế Trung Quốc sẽ 'trỗi dậy' trong những tháng cuối năm nhờ 3 yếu tố quan trọng
- Kinh tế Nhật tăng trưởng vững, BOJ có thể tăng lãi suất vào cuối năm

Bảng chỉ số

(Thứ Tư, ngày 11/09/2024)



Chứng khoán

VN - INDEX	1,255.23	↓	-0.99%
HNX - INDEX	231.69	↓	-0.76%
DOW JONES INDUS	40,736.96	↓	-0.23%
EURO STOXX 50 PR	4,747.20	↓	-0.66%
CSI 300 INDEX	3,195.76	↑	0.09%

Vàng (SJC cập nhật 08h30)

SJC (Ng.đ/Lượng)	80.500		0.00%
Quốc tế (USD/Oz)	2,517.22	↑	0.47%

Tỷ giá (USD/VND cập nhật 08h30)

USD/VND (BQ LNH)	24.212	↑	0.07%
DXY	101.66	↓	-0.03%
EUR/USD	1.1020	↓	-0.10%
USD/JPY	142.25	↓	-0.84%
USD/CNY	7.1208	↑	0.10%

Hàng hóa

Dầu thô WTI (USD/th)	66.15	↓	-3.84%
----------------------	-------	---	--------

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG



- Chỉ số DXY chốt phiên vừa qua tăng 0.11%, ở mức 101.66. USD tăng không đáng kể sv 1 số loại tiền tệ chính phiên giao dịch vừa qua, củng cố mức tăng của đầu tuần, trước thềm dữ liệu lạm phát quan trọng. Theo công cụ FedWatch CME, thị trường đang định giá với 67% khả năng cắt giảm 25 điểm cơ bản (bps) và 33% khả năng cắt giảm 50 bps và với tổng cộng khoảng 115 bps sẽ được cắt giảm trong 2024, tăng từ khoảng 100 bps. Tỷ lệ cược cho đợt cắt giảm 50 bps đã tăng cao tới 50% vào cuối tuần trước sau báo cáo lao động của Mỹ. Dự kiến Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) sẽ cắt giảm khoảng 210 bps cho tới cuối năm 2025.



- Tỷ giá EUR/USD giảm 0.1%, ở mức 1.1024. Các nhà đầu tư đang theo dõi tình hình chính trị ở Eurozone, khi bất ổn gia tăng trên khắp khu vực này sau cuộc bầu cử khu vực của Đức. Tuy nhiên, tâm điểm chú ý sẽ là thông điệp từ Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) sau cuộc họp chính sách của ngân hàng này. Thị trường đang định giá ECB sẽ tiến hành cắt giảm tổng cộng 63 bps trong 2024.



- Giá vàng thế giới đảo tăng 10.5 USD, ở mức 2.516.2 USD/ounce. Giá vàng giữ vững trên mức 2.500 USD/ounce khi người tham gia thị trường tỏ ra thận trọng trước khi dữ liệu lạm phát của Mỹ được công bố để tìm thêm manh mối về mức độ cắt giảm lãi suất FED vào tuần tới.

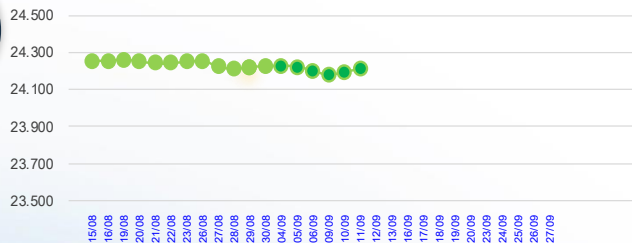


- Giá dầu Brent giảm 3.1%, ở mức 69.54 USD/thùng. Giá dầu WTI giảm 4.3%, giữ mức 66.2 USD/thùng. Giá dầu thô tương lai Brent chuẩn toàn cầu hôm nay đã đóng cửa ở mức thấp nhất kể từ tháng 12/2021, sau khi OPEC+ điều chỉnh giảm dự báo nhu cầu trong 2024-2025, bù đắp cho lo ngại về nguồn cung do Bão Francine gây ra.

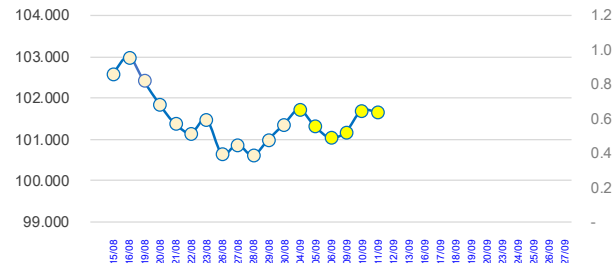
ĐỒ THỊ MỘT SỐ CHỈ BÁO PHỔ BIẾN



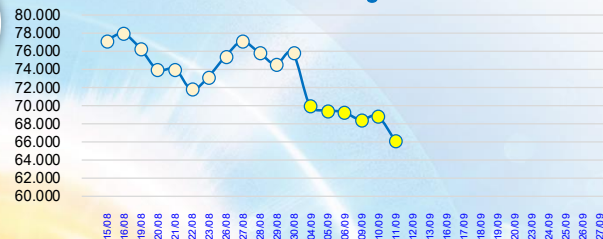
Tỷ giá trung tâm - Tháng 09/2024



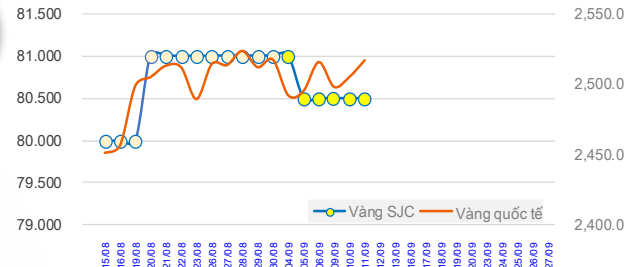
Chỉ số DXY - Tháng 09/2024



Giá dầu thô - Tháng 09/2024



Giá vàng - Tháng 09/2024



Ngân hàng Nhà nước giảm mạnh giá bán USD



Trước diễn biến hạ nhiệt của tỷ giá trong nước, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã liên tục điều chỉnh giảm tỷ giá trung tâm. Sáng 10/9, tỷ giá trung tâm được NHNN công bố ở mức 24.194 VND/USD, ↓30 đồng sv cuối tháng 8. Với biên độ 5%, hiện tỷ giá USD các ngân hàng thương mại (NHTM) được phép giao dịch là từ 22.984-25.404 VND/USD. Vào cuối tháng 8, NHNN đã điều chỉnh giảm giá bán USD tại Sở Giao dịch (SGD) từ 25.450 VND/USD xuống 25.385 VND/USD (ngày 27/8). Đến 6/9, tỷ giá bán đã được đưa xuống mốc 25.362 VND/USD và đến hôm nay còn 25.353 VND/USD. Như vậy, hiện giá bán USD tại SGD NHNN đã ↓#100 đồng sv cuối tháng 8 và xuống thấp hơn tỷ giá trần #50 đồng. Tỷ giá mua tại SGD vẫn được duy trì ở mức 23.400 VND/USD, thấp hơn nhiều sv tỷ giá liên ngân hàng (NH). Tuy nhiên, trong bối cảnh USD hạ nhiệt, giới phân tích không loại trừ khả năng NHNN sẽ tăng tỷ giá mua này (như giai đoạn cuối 2022) để có thể bổ sung thêm ngoại tệ cho dự trữ ngoại hối. NHNN cho biết, thời gian qua, tỷ giá diễn biến linh hoạt theo cả 2 chiều tăng và giảm, phù hợp với điều kiện thị trường. VND đã thể hiện sự ổn định tốt hơn sv nhiều đồng tiền khác trong 1 số giai đoạn. NHNN khẳng định, trong thời gian tới sẽ tiếp tục theo dõi sát tình hình thị trường để điều hành tỷ giá linh hoạt, phù hợp, phối hợp đồng bộ với các công cụ chính sách tiền tệ (CSTT) như thanh khoản VND, lãi suất (LS), truyền thông chính sách,... can thiệp thị trường để ổn định thị trường ngoại tệ, góp phần kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế (KT) vĩ mô.

Vì sao tiền ngoại trở lại nhiều thị trường ASEAN nhưng chưa vào Việt Nam?



Theo dữ liệu thống kê từ VPBankS, nhà đầu tư (NĐT) ngoại có xu hướng vào ròng trở lại trên thị trường chứng khoán (TTCK) Thái Lan với quy mô mua tuần đầu tháng 9 là 460,1 triệu USD, vượt trội 2 TTCK khác là Indonesia (211 triệu USD) và Malaysia (169,2 triệu USD). Khối ngoại giải ngân nhẹ trên TTCK Philippines, chênh lệch 2 đầu mua bán là 22,2 triệu USD. Ở trạng thái kém tích cực hơn, TTCK Việt Nam (VN) vẫn chưa chứng kiến sự đảo ngược xu hướng dòng tiền ngoại. Không còn duy trì trạng thái bán áp đảo như trong giai đoạn trước, những phiên mua ròng xuất hiện dày hơn nhưng chưa đủ để bẻ ngược xu hướng. Giám đốc chiến lược thị trường của VPBankS cho rằng, nhiều động ở các thị trường khiến dòng tiền bị rút đi rất nhanh, ngoại trừ 1 số thị trường khu vực châu Á có thể hút vốn. Trong khi đó, TTCK VN vẫn đối mặt với áp lực rút quỹ từ cả 2 sản phẩm cổ phiếu và chứng chỉ quỹ. Dự báo trong giai đoạn tới, việc USD tiếp tục yếu đi cộng với trạng thái biến động mạnh ở các thị trường phát triển có thể khiến dòng tiền tiếp tục đổ mạnh sang thị trường mới nổi, trong đó có VN. Một thông tin khác được quan tâm, trong thời gian tới là Thông tư liên quan đến NĐT tổ chức nước ngoài có thể mua chứng khoán mà không cần có đủ tiền ngay sẽ được ban hành (kỳ vọng trong tháng 9) và sớm được triển khai trong Q.IV. Đây là cơ sở để FTSE Russell đánh giá tích cực trong kỳ xếp hạng tháng 9 năm nay và quyết định nâng hạng VN trong kỳ đánh giá tháng 9/2025.

Việt Nam có thêm 1,4 triệu tài khoản chứng khoán từ đầu năm



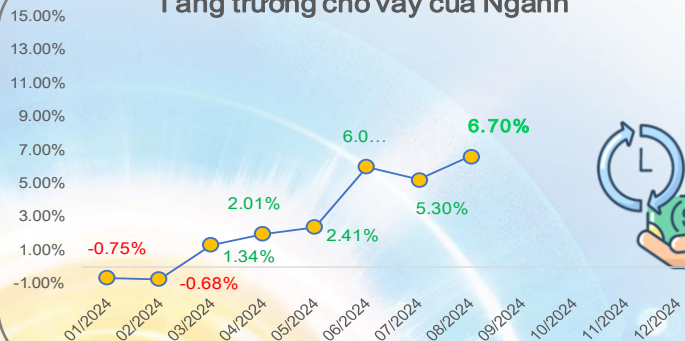
Theo số liệu từ Trung tâm lưu ký Chứng khoán VN (VSD), số lượng tài khoản của NĐT trong nước đã tăng thêm hơn 330.000 tài khoản trong tháng 8, nhích nhẹ sv tháng 7 và là mức cao nhất trong vòng hơn 2 năm kể từ giai đoạn tháng 5-6/2022. Số lượng tài khoản tăng thêm chủ yếu đến từ cá nhân trong khi tổ chức chỉ có thêm 131 tài khoản. Luỹ kế từ đầu năm, số lượng tài khoản chứng khoán của NĐT trong nước đã tăng hơn 1,4 triệu tài khoản. Tính đến cuối tháng 8, NĐT cá nhân có tổng cộng hơn 8,6 triệu tài khoản, #8,6% dân số. Con số này đưa chứng khoán VN đến gần mục tiêu đạt 9 triệu tài khoản vào 2025 và 11 triệu tài khoản vào 2030. Số lượng tài khoản chứng khoán tiếp tục tăng mạnh nhưng tâm lý NĐT vẫn tỏ ra thận trọng trước các biến số từ thế giới. Giao dịch trên thị trường tiếp tục ảm đạm, thanh khoản tháng 8 ↓30% sv giai đoạn tháng 3-4 dù VN-Index đang ở cùng 1 vùng điểm số. Theo SGI Capital, chứng khoán VN chưa từng có giai đoạn nào duy trì đà tăng khi thanh khoản tụt giảm mạnh. Khối ngoại liên tục bán ròng nhưng số lượng tài khoản của NĐT nước ngoài tại VN tiếp tục tăng qua từng tháng. Cụ thể, số lượng tài khoản của khối ngoại ↑255 tài khoản trong tháng 8, cao hơn sv con số 217 của tháng 7. Cá nhân ↑262 tài khoản trong khi tổ chức bất ngờ ↓7 tài khoản. Tổng số tài khoản NĐT nước ngoài hiện đạt 47.004 tài khoản.

BIỂU ĐỒ HUY ĐỘNG, CHO VAY, TỶ GIÁ, LÃI SUẤT

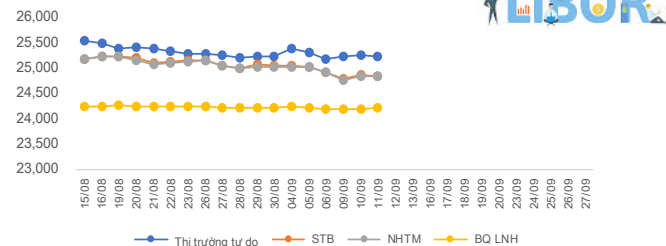
Tăng trưởng huy động của Ngân



Tăng trưởng cho vay của Ngân



Tỷ giá liên ngân hàng tháng 09/2024



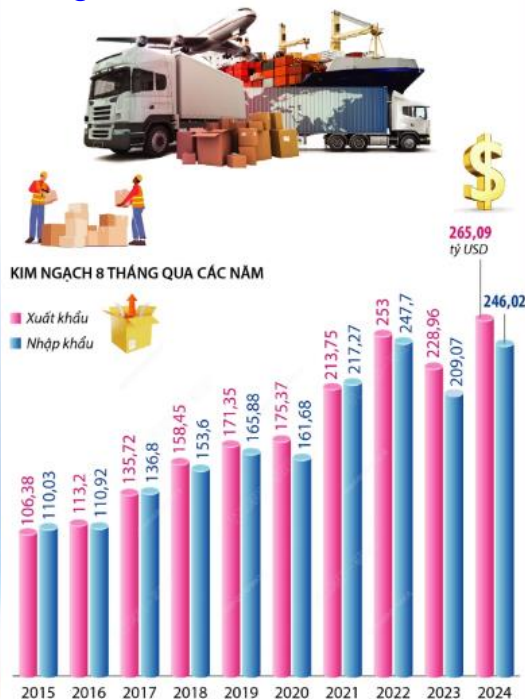
Lãi suất bình quân liên ngân hàng



Ngày áp dụng 09/09/2024



Xuất siêu tăng vọt trong tháng 8 – Thời gian tới sẽ ra sao?



Tháng 8, bất ngờ xuất siêu (XS) vọt lên 4,53 tỷ USD, giúp nâng thặng dư cán cân thương mại hàng hóa 8 tháng lên 19,07 tỷ USD, thu hẹp khoảng cách với XS kỷ lục 19,9 tỷ USD của cùng kỳ 8 tháng/2023. Với kim ngạch xuất khẩu (XK) tháng 8 đạt 37,59 tỷ USD, ▲3,7% nhưng kim ngạch nhập khẩu (NK) chỉ đạt 33,06 tỷ USD, ▼2,4% sv tháng 7 đã kéo XS tháng 8 lên cao. Trong khi XK tháng 8 của khu vực (KV) KT trong nước ▲9,8% và KV FDI ▲1,5%; NK KV FDI bất ngờ ▼4,5% và NK trong nước chỉ ▲1,4% sv tháng 7. Điều này cho thấy, đơn hàng XK tiếp tục phục hồi vững chắc, đặc biệt với DN nội địa, trong khi tốc độ NK của DN FDI chậm lại sau khi tăng khá mạnh các tháng trước. Chu kỳ kinh doanh của DN phần nào ảnh hưởng đến diễn biến này. Nhìn lại 2023, tháng 8 là tháng XS sơ bộ lớn nhất hơn 3,8 tỷ USD. Tháng 8/2022 XS cao nhất khi đạt hơn 2,4 tỷ USD... Dù vậy, với chu kỳ kinh doanh mang tính đặc thù, việc lặp lại thành tích XS tháng 8 không là điều dễ cho các tháng tới. Hoạt động XK có thể đối mặt với rủi ro tiềm tàng về căng thẳng địa chính trị làm gián đoạn, tắc nghẽn các chuỗi cung ứng quốc tế; thách thức từ chi phí vận chuyển đường biển liên tục tăng và duy trì ở mức cao, tác động xấu đến thương mại toàn cầu. Ngoài ra, trước xu hướng VND đang tăng giá trở lại, có thể ảnh hưởng đến XK khi khiến lợi thế về cạnh tranh tỷ giá của DN tại VN suy yếu. 2 tháng gần đây, giá USD trên thị trường tự do ▼2,5% sv VND, đảo chiều sv mức tăng khá mạnh trong Q.II. Trong bối cảnh nguồn cung ngoại tệ dồi dào và USD tiếp tục đi xuống trên thị trường quốc tế, không loại trừ khả năng VND tiếp tục mạnh lên vào cuối năm. Đáng lưu ý, xu hướng VND mạnh lên có thể thúc đẩy các hoạt động NK nhiều hơn. Ngoài ra, NK thường tăng mạnh trong các tháng cuối năm,...

Bức tranh kinh tế Hà Nội 8 tháng : IIP tăng 5,4%, kim ngạch xuất nhập khẩu đạt gần 40 tỷ USD

Chỉ số sản xuất công nghiệp 8 tháng năm 2024
(So với cùng kỳ năm trước)



Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) ước **↑0,1%** sv tháng 7 và **↑6,8%** sv cùng kỳ 2023. Ước tính 8 tháng, IIP **↑5,4%** sv cùng kỳ 2023. Trong tháng 8, đã cấp giấy chứng nhận cho 2.204 DN thành lập mới, **↓25%** sv cùng kỳ 2023; vốn đăng ký đạt 35.100 tỷ đồng, **↑0,5%**; 573 DN hoạt động trở lại, **↓12%**; 1.313 DN đăng ký 8 ngừng hoạt động, **↑12%**; 407 DN giải thể, **↑18%**. Tính chung 8 tháng, đã cấp giấy chứng nhận cho 20.400 DN thành lập mới, với vốn đăng ký 198.700 tỷ đồng, **↓5%** về số lượng DN và **↓7%** vốn đăng ký sv cùng kỳ 2023; có 7.100 DN hoạt động trở lại, **↑11%**; 19.200 DN đăng ký ngừng hoạt động, **↑21%** và #3.000 DN giải thể, **↑20%**. Tháng 8, thu hút 67,9 triệu USD vốn FDI. Tính chung 8 tháng, thu hút 1,4 tỷ USD vốn FDI, **↑71%** sv cùng kỳ 2023. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 70.200 tỷ đồng, **↑1,9%** sv tháng 7 và **↑13,2%** sv cùng kỳ 2023. Tính chung 8 tháng, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt 544.500 tỷ đồng, **↑10,5%** sv cùng kỳ 2023. Tháng 8, kim ngạch XK ước đạt 1,8 tỷ USD, **↓1,4%** sv tháng 7 và **↑13,8%** sv cùng kỳ 2023; kim ngạch NK ước đạt 3,6 tỷ USD, **↓1,2%** sv tháng 7 và **↑11,7%** sv cùng kỳ. Tính chung 8 tháng, kim ngạch XK ước đạt 12,4 tỷ USD, **↑13,1%** sv cùng kỳ; kim ngạch NK ước đạt 26,8 tỷ USD, **↑14,5%** sv cùng kỳ 2023. CPI tháng 8 **↑0,07%** sv tháng 7, **↑1,29%** sv tháng 12/2023 và **↑4,44%** sv cùng kỳ 2023. Bình quân 8 tháng, CPI **↑5,24%** sv bình quân cùng kỳ 2023. Ước đến cuối tháng 8, tổng dư nợ tín dụng trên địa bàn đạt 4,103 triệu tỷ đồng, **↑1,15%** sv cuối tháng 7 và **↑13,44%** sv thời điểm kết thúc 2023. Trong đó, dư nợ ngắn hạn đạt 1,790 triệu tỷ đồng, **↑1,73%** và **↑18,96%**; dư nợ trung hạn và dài hạn đạt 2,313 triệu tỷ đồng, **↑0,71%** và **↑9,51%**.

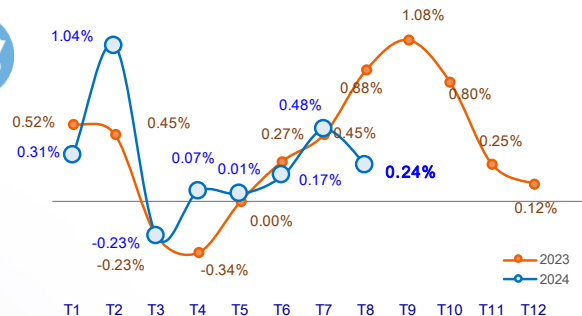
BIỂU ĐỒ MỘT SỐ CHỈ SỐ KINH TẾ VĨ MÔ



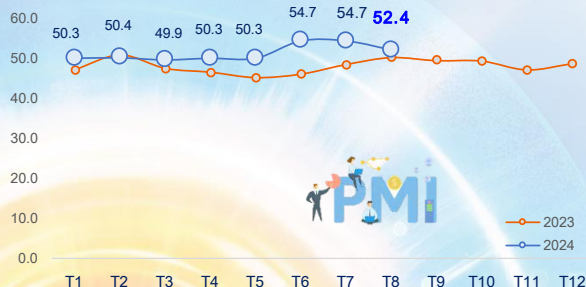
GDP năm 2023 - 2024



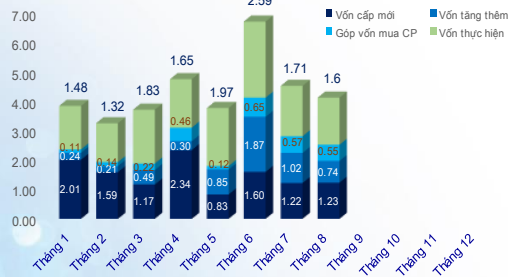
CPI năm 2023-2024



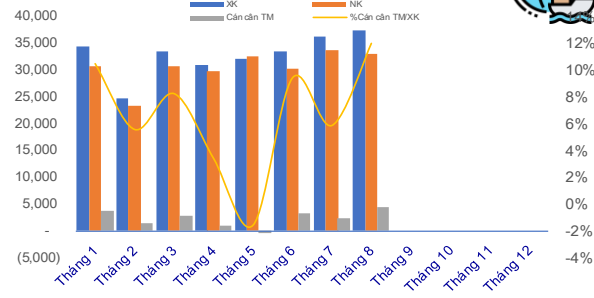
PMI năm 2023 - 2024



Vốn FDI năm 2024



Xuất - Nhập khẩu năm 2024



Các nền kinh tế trên thế giới chưa thể chiến thắng lạm phát



Hai năm sau khi vọt lên ở mức 8-9%, lạm phát (LP) ở Mỹ và các nước Eurozone gần đây đã giảm xuống <3%, chỉ cao hơn 1 chút so với mục tiêu LP đề ra là 2% trong khi các nước đang phát triển LP giảm mạnh. Theo dữ liệu từ JPMorgan, tỷ lệ LP trung bình ở các thị trường mới nổi, được tính theo quy mô nền KT, đã giảm từ 7,6% xuống 3,8%. Dù vậy, vẫn có những lý do khiến giới chuyên gia chưa thể khẳng định thế giới đã chiến thắng LP. Bài phân tích mới đăng trên Bưu điện Hoa Nam buổi sáng đã chỉ ra 4 lý do chính: (i) Mặc dù, tỷ lệ LP toàn phần đã giảm mạnh, LP dịch vụ vốn có xu hướng dai dẳng hơn, gần đây giảm tốc độ "hạ nhiệt". Nếu tách riêng các nhóm chỉ số LP, theo nhóm hàng dễ dao động và nhóm mặt hàng có giá thay đổi tương đối chậm, xu hướng giảm LP không giống nhau. Điều này cho thấy LP đã giảm nhưng chưa hết; (ii) NĐT đang đánh giá thấp mức độ LP của thế giới những năm gần đây. Thời kỳ ổn định lớn đã qua từ lâu. Hiện nay, các cú sốc địa chính trị dễ xảy ra hơn và chắc chắn sẽ gây ra nhiều gián đoạn nguồn cung hơn. Các chính sách bảo hộ và xung đột quân sự, tiếp tục là rủi ro lớn đối với LP; (iii) Nợ công toàn cầu - vốn đã cao trước khi Covid-19 bùng phát, tăng mạnh, khiến các NHTW khó kiểm soát LP hơn; (iv) LP không phải là yếu tố duy nhất quyết định việc thực hiện CSTT. Sự ổn định tài chính là 1 cân nhắc quan trọng khác, đặc biệt trong bối cảnh bong bóng bất động sản gây ra mối đe dọa cho nền KT. Hiện nay, khi LP giảm, 1 số NHTW lớn như ECB và NHTW Anh, đã bắt đầu giảm LS. Chủ tịch FED cho biết "đã đến lúc điều chỉnh chính sách" không chỉ vì sắp đạt được mục tiêu về LP mà còn vì sự phục hồi thị trường lao động Mỹ.

Kinh tế Trung Quốc sẽ 'trỗi dậy' trong những tháng cuối năm nhờ 3 yếu tố quan trọng



KT trưởng của Goldman về Trung Quốc (TQ) cho biết: “Hoạt động KT thực sự đã chậm lại trong giai đoạn tháng 6 - tháng 8, rủi ro hạ dự báo tăng trưởng Q.III của chúng tôi đã tăng lên và KT TQ vẫn phải đối mặt với nhiều thách thức lớn. Tuy nhiên, chúng tôi kỳ vọng rằng tăng trưởng sẽ hồi phục trong thời gian còn lại của năm, khi TQ nỗ lực đạt mục tiêu GDP ‘khoảng 5%’ đã đặt ra hồi đầu năm nay”. Goldman tăng dự báo 1 phần là do TQ nới lỏng chính sách tài khoá. Động thái này được thúc đẩy mạnh hơn trong vài tuần qua, có khả năng giúp đảm bảo mục tiêu tăng trưởng 5%. Ngoài ra, động lực XK vẫn mạnh mẽ. Dự kiến, kim ngạch XK tháng 8 sẽ ▲7% sv cùng kỳ 2023. Những rủi ro về vấn đề thời tiết từ mùa hè đối với có khả năng lắng xuống. Theo đó, lĩnh vực bất động sản (BDS) đang gặp khó khăn có thể nhận được sự thúc đẩy cần thiết. Hoạt động đầu tư trái phiếu ▲3,6% sv cùng kỳ 2023 trong nửa đầu năm, thấp hơn dự báo là 3,9% vì đầu tư cơ sở hạ tầng chậm lại do mưa lớn và lũ lụt. Những yếu tố tiềm năng tăng trưởng KT đã xuất hiện sau nhiều tháng dữ liệu cho thấy tình trạng ảm đạm, do doanh số BDS giảm mạnh và xây mới vài năm qua vì phần lớn nguồn cung nhà ở khả dụng vẫn bị bỏ trống. Trong khi đó, nhu cầu tiêu dùng đã phát tín hiệu cảnh báo vì chi tiêu của người tiêu dùng vẫn yếu dù thu nhập hộ gia đình tăng. Doanh số bán lẻ hàng tiêu dùng chỉ ▲2% sv cùng kỳ 2023 vào tháng 6 nhưng ▲2,7% vào tháng 7. Lĩnh vực công nghệ cũng phải đối mặt với nhiều trở ngại, khi mức tăng trưởng thu nhập giảm tốc ở mức thấp nhất kể từ 2022. Điều này góp phần dẫn đến xu hướng chậm lại trên toàn thị trường chứng khoán, khi EPS của MSCI China Index ▼4,5% sv cùng kỳ 2023.

Kinh tế Nhật tăng trưởng vững, BOJ có thể tăng lãi suất vào cuối năm



Báo cáo của Văn phòng Nội các Nhật Bản (NB) ngày 9/9 cho thấy, GDP của nước này, sau khi đã điều chỉnh, **↑2,9%** sv cùng kỳ 2023 trong kỳ từ tháng 3-6/2024. Mức tăng này không thấp hơn nhiều sv mức **↑3,1%** đưa ra trong lần công bố sơ bộ hồi trung tuần tháng 8. Sv Q.I, Q.II **↑0,7%**. Số liệu điều chỉnh xác nhận chi tiêu của các hộ gia đình và DN NB tiếp tục hồi phục, dù mức tăng trưởng sau điều chỉnh có yếu hơn 1 chút sv lần công bố đầu tiên. Trong đó, tiêu dùng **↑0,9%** sv quý trước, sv mức **↑1%** của lần công bố sơ bộ. Đầu tư cơ bản **↑0,8%** sv mức **↑0,9%** trong lần công bố trước. Các số liệu được điều chỉnh giảm nhẹ này ít có khả năng khiến đường đi CSTT của NHTW NB (BOJ) thay đổi. Chiến lược gia của Mitsubishi UFJ Morgan Stanley Securities dự báo, BOJ tăng LS thêm 0,25 điểm % trong cuộc họp tháng 12, sau khi các nhà hoạch định CSTT có trong tay số liệu GDP Q.III, kết quả khảo sát tâm lý DN và kết quả cuộc bầu cử tổng thống Mỹ. “Sẽ là trái ngược với lập trường của BOJ nếu nền KT giữ nhịp tăng trưởng mà BOJ không tăng LS”. Mitsubishi UFJ Morgan Stanley dự báo, nền KT NB tăng trưởng 1,7% sv cùng kỳ 2023 trong Q.III. Thống đốc BOJ đã khẳng định sẽ xem xét tăng LS thêm nếu các số liệu thống kê cho thấy nền KT khởi sắc như kỳ vọng. BOJ có đợt tăng Ls đầu tiên sau 17 năm vào tháng 3/2024 và 1 đợt tăng tiếp theo vào cuối tháng 7, đưa LS cho vay qua đêm lên 0,25%. Lập trường cứng rắn của BOJ, cộng thêm việc FED tiến tới cắt giảm LS, đã thúc đẩy xu hướng hồi phục của JPY sv USD.

DỰ BÁO KINH TẾ THẾ GIỚI – VIỆT NAM

	2024	2025
World Bank	2,6%	2,7%
IMF (*)	3,2%	3,3%
OECD	3,1%	3,2%
UNCTAD		

(*) Cập nhật ngày 16/7/2024



	2024	2025
World Bank (*)	6,1%	6,5%
ADB	6,0%	6,2%
OECD	5,9%	
IMF	5,8%	6,5%
UOB	6,0%	
HSBC	6,5%	
Standard Chartered Bank	6,0%	
VNDirect		

(*) Cập nhật ngày 26/8/2024



WEBSITE THAM KHẢO



Bảng chỉ số

<https://www.hsx.vn/>
<https://hnx.vn/vi-vn/hnx.html>
<https://www.bloomberg.com/markets/stocks>
<https://goldprice.org/vi>
<http://www.sjc.com.vn/>
https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?_afWindowMode=0&_afLoop=20457854754928577&_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf_4

Tin Tài chính - NH

<https://cafef.vn/ngan-hang-nha-nuoc-giam-manh-gia-ban-usd-188240910104026723.chn>
<https://cafef.vn/viet-nam-co-them-14-trieu-tai-khoan-chung-khoan-tu-dau-nam-188240910142348999.chn>

Tin Kinh tế Việt Nam

<https://vietstock.vn/2024/09/xuat-sieu-tang-vot-trong-thang-8-8211-thoi-gian-toi-se-ra-sao-761-1227422.htm>
<https://vietnambiz.vn/buc-tranh-kinh-te-ha-noi-8-thang-dau-nam-iip-tang-54-kim-ngach-xuat-nhap-khau-dat-gan-40-ty-usd-202499154117655.htm>

Tin Kinh tế quốc tế

<https://vietstock.vn/2024/09/cac-nen-kinh-te-tren-the-gioi-chua-the-chien-thang-lam-phat-775-1227659.htm>
<https://cafef.vn/goldman-sachs-kinh-te-trung-quoc-se-troi-day-trong-nhung-thang-cuoi-nam-nho-3-yeu-to-quan-trong-188240910142122493.chn>
<https://vneconomy.vn/kinh-te-nhat-tang-truong-vung-boi-co-the-tang-lai-suat-vao-cuoi-nam.htm>